

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45 /2018/HS-ST.

Ngày 02/8/2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Như Trang.

2. Bà Vũ Thị Hoàn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Bình Nguyên, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐST-HS ngày 20/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn 7A, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: Lớp 3/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Vũ Thị D, sinh năm 1980; có 03 con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/4/2018 đến ngày 26/4/2018 chuyển tạm giam, hiện bị cá đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 ngày 23/4/2018 Nguyễn Văn K. Đến khu vực ngã tư xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây K gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 nên K lại gần hỏi: “Có hàng hê không lấy một tý” người đàn ông nói: “Có đợi một lúc”, khoảng 20 phút quay lại hỏi K:

“Lấy bao nhiêu”. K trả lời: “Lấy 100” người đàn ông đưa cho K một gói bên ngoài bọc giấy trắng kim màu trắng bên trong có Heroine. K cất gói Heroine vào túi áo ngực đang mặc bên trái rồi đi bộ về nhà. Khoảng 12 giờ 15 cùng ngày, K đến khu vực trước nhà ông Nguyễn Ngọc Q, tại thôn 5B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Công an huyện Kiến Xương phát hiện bắt giữ mời người chứng kiến. Thu giữ tại túi áo ngực bên trái K đang mặc 01 gói, bên ngoài gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng, K khai mua về mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 143/KLGD- PC 54 ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Văn K là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,2943 gam (*không phải hai nghìn chín trăm bốn mươi ba gam*).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 45/KSĐT ngày 18/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, điều 249; điểm s, khoản 1, điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật đựng trong phong bì niêm phong số 143/KLGD- PC 54 ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 16 phút ngày 23/4/2018 và biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 23/4/2018 tại khu vực trước của nhà anh Nguyễn Ngọc Q thuộc thôn 7A, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Doãn L, và ông Nguyễn B đều trú tại thôn 5B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 143/KLGD- PC54 ngày 23/4/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình và phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền căn

bệnh HIV/AIDS là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 143/KLGD- PC 54 ngày 23/4/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[8] Về nguồn gốc ma túy bị cáo Nguyễn Văn K khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực ngã tư xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Quá trình điều tra không xác định được người cụ thể đã bán Heroine cho K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23/4/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,2703 gam Heroin đựng trong phong bì niêm phong số 143/KLGD ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ghi: “Hoàn trả mẫu vật gửi giám định thu giữ của Nguyễn Văn K, sinh năm 1977, HKTT: thôn 7A, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình”.

(Vật chứng trên được cơ quan Điều tra Công an huyện Kiến Xương chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình ngày 18/7/2018).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Anh Tuấn

